

TƯỚNG NGUYỄN KHOA NAM QUA HỒI KÝ CỦA SĨ QUAN TÙY VIÊN



Tướng Nguyễn Khoa Nam

Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam của quân lực VNCH là hậu duệ dòng họ Nguyễn Khoa danh tiếng ở đất Thần Kinh Huế mà các cụ tổ từ đời này sang đời khác đều có công trạng giúp Chúa Nguyễn. Ông có người cháu gọi chú là Nguyễn Khoa Điềm từng là ủy viên BCT của đảng CSVN. Tướng Nam được coi là vị tướng “tuần tiết” khi thua trận vào 30 tháng 4.1975. Dưới đây là hồi ký của cựu Trung úy, Tùy viên Tư lệnh Nguyễn Khoa Nam về những ngày cuối cùng của ông.

LÊ NGỌC DANH

(Cựu Trung Úy, Tùy Viên Tư Lệnh QĐIV-QK4 NKN).

Về Cần Thơ – Tùy Viên Tư Lệnh Quân Đoàn

Vào một buổi sáng cuối tháng 11 năm 1974, Tướng Nguyễn Vĩnh Nghi, Tư Lệnh Quân Đoàn IV - Quân Khu 4 đến thăm Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 7 và mọi người được biết Thiếu Tướng sẽ về Quân Đoàn thay Tướng Nghi. Lúc nghe tin, tôi rất hồi hộp không biết mình sẽ ra sao? Đi hay ở lại, ở lại Sư Đoàn hay về Trung Đoàn 10. Thiếu Tá Phước luôn luôn nói:

- Tao và Ngoan theo Thiếu Tướng về Quân Đoàn còn mày ở lại. Anh Phước cứ nói liên tục, tôi bực mình:

- Thiếu Tá và Ngoan đi với Thiếu Tướng còn tôi bắt quá về lại Trung Đoàn 10, vẫn ở văn phòng hết đi lợi rồi.

Tôi đã bị thương nhiều lần, miễn to còn ở đùi phải, ngực, mắt, mặc còn đây miếng bêta, tôi đã mệt mỗi việc đánh nhau ngoài chiến trường.

Thời gian nặng nề chầm chầm trôi qua, chuyện đi ở luôn luôn vây quanh trong tôi. Tôi thậm an ủi nếu được theo Thiếu Tướng, tôi sẽ hết lòng phục vụ người. Tôi quan niệm tôi xuất thân từ đơn vị tác chiến, không thân thể được Thiếu Tướng cho về làm tùy viên là điều vinh hạnh, vài bạn bè hỏi tôi:

- Mày làm Tùy Viên tốn hết bao nhiêu?

Tôi bực mình nói:

- Tao về Thiếu Tướng là ông chọn, chắc thấy tao dễ thương, làm việc tốt và hiền lành, chớ có lo lót gì đâu. Tư Lệnh không dính dáng về tiền bạc bất chính. Tiền lương của Thiếu Tướng, ông còn cho tao và Ngoan xài, không tin gặp Trung Úy Ngoan hỏi. Đừng nói bậy! Thiếu Tướng hay ông buồn.

Mấy ngày sau đó, một buổi sáng khoảng 10 giờ, Tư Lệnh bấm loa nói:

- Bảo Trung Úy Danh vào gặp tôi.

Thiếu Tá Phước nhận và bảo tôi vào gặp Tư Lệnh. Tôi hé cửa vào phòng làm việc, Tư Lệnh kéo cặp mắt kính trắng lệch xuống nhìn tôi.

- Dạ, Thiếu Tướng gọi em.

- Danh chuẩn bị lên Quân đoàn IV làm việc với qua.

- Dạ.

Tôi trở ra bàn làm việc, Thiếu Tá Phước vội hỏi:

- Thiếu Tướng nói gì?

Tôi không thân anh Phước nên tôi dấu việc đi về Quân Đoàn và nói trớ Tư Lệnh bảo lo sắp hành lý, còn Trung Úy Ngoan tôi cũng dấu luôn. Tôi suy nghĩ mãi tại sao không cho Trung Úy Ngoan đi theo ông (anh là tùy viên củ mà). Sau này mới được anh Ngoan cho biết Thiếu Tướng bảo anh ở lại vì Ngoan ở lâu tại sư đoàn, biết rành bản đồ và các đơn vị trực thuộc. Còn tùy viên của Tướng Hai không biết nhiều về hành quân vì đơn vị trước của anh là Cảnh Sát.

Sáng hôm sau, chiếc trực thăng của Tư Lệnh đang đậu ở sân bay trước Bộ Tư Lệnh, khoảng 11 giờ sẽ bốc Tư Lệnh về Cần Thơ nhậm chức Tư Lệnh Quân Đoàn IV- Quân Khu 4. Tư Lệnh từ phòng làm việc bước ra với cặp mắt kính đen, khẩu Colt-45 mang bên hông, đưa tay chào giả biệt thuộc cấp từ từ tiến đến chiếc trực thăng. Tôi xách cặp tấp theo sau còn trung sĩ Hộ dùng xe theo Quốc Lộ 4 về Cần Thơ sau. Chiếc trực thăng UH-1B do Đại Úy Thanh, Không Quân lái, đưa Thiếu Tướng từ Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 7 Bộ Binh về nhậm chức Tư Lệnh Quân Đoàn IV-Quân Khu 4. Hơn 20 phút bay, chiếc trực thăng đáp xuống sân vận động thành phố Cần Thơ. Xe Jeep và xe hộ tống đã đậu sẵn đưa Tư Lệnh về Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn. Đến Bộ Tư Lệnh nhìn tổng quát, tôi thấy: Tướng Nghi, Tướng Chương Dzènh Quay, Đại Tá Thiệt, Đại Tá Sáu và các trưởng phòng khác.

Lên bậc thêm tam cấp vào phòng họp cũng là nơi làm việc của Tư Lệnh, các ông vào phòng Tư Lệnh nói những gì tôi không được biết. Tôi được

Thiếu Tá Thụy, chánh văn phòng của Tướng Nghi hướng dẫn vào phòng làm việc của Tùy Viên (Khởi bậc tam cấp, đi thẳng vào phòng làm việc của Tư Lệnh rẽ phải là phòng làm việc của Chánh Văn Phòng và Tùy Viên). Nơi đây, Thiếu Tá Thụy giới thiệu các hạ sĩ quan và binh sĩ thuộc cấp. Sau khi họp bàn giao xong, Tư Lệnh xuống Trung Tâm Hành Quân rồi về tư dinh ở cầu Cái Khế. Tư dinh mặt trước đối diện đại lộ Hòa Bình, từ lộ Hòa Bình nhìn vào dinh bên trái là cầu Cái Khế, sông ôm sát hông trái dinh vòng về phía sau rồi chạy thẳng lên bến Ninh Kiều, bên phải là hăng bia và nước ngọt của Pháp. Trước khi vào thẳng dinh, trước cửa là cột cờ, dưới chân cột cờ có đặt một khẩu súng đồng thời Pháp thuộc để trang trí. Bên trái, cặp theo bờ sông là dãy nhà dành cho quân nhân bảo vệ và hộ tống. Dãy nhà này có khoảng 15 phòng. Trung Úy Việt, sĩ quan liên lạc, ở đầu dãy kể từ lộ vào, còn Trung Úy Hi, hộ tống, ở cuối dãy. Phòng ăn Tư Lệnh ở bên phải nối liền với mặt tiền dinh. Phòng ngủ của tùy viên nối tiếp với phòng ăn, phòng này lúc về Thiếu Tướng mới ra lệnh xây cho tôi. Kế tiếp phòng tôi là nhà xe, tiếp theo là nhà bếp cùng với phòng trung sĩ Hộ quản gia. Sau cùng cửa ra nhìn thấy hăng bia có đường hẻm đi ra tới lộ Hòa Bình.

Phía sau phòng ăn, một Trailer dài độ 15 mét nằm chênh góc 30 độ hướng về phòng ăn, có hai cửa ra vào. Chỉ một cửa lớn vào dinh, dinh chia làm hai tầng, tầng trên có 4, 5 phòng dành cho khách đến ngủ đêm, có sân thượng nhỏ trước cửa. Lúc mới về Quân Đoàn, tôi ngủ ở đây. Tầng dưới khi bước vào cửa: Bên trái là phòng thuyết trình cũng là nơi làm việc của tùy viên, phía trên ách tường có bản đồ của Vùng 4 Chiến Thuật, bàn làm việc của tùy viên và 1 bộ sofa. Bên phải là phòng thờ Phật với bàn thờ Phật đặt giữa bức tường phía sau. Trên bàn thờ có tượng Phật Thích Ca, phía phải bàn thờ có một cái chuông nhỏ, giữa là lư hương điện cắm nhang được, bên trái là đĩa trái cây và hai cây đèn cây bằng điện ở hai bên bàn thờ. Trước bàn thờ độ 2 thước có một bộ sofa (sofa này là nơi Tư Lệnh

ngồi trước khi tự sát). Bên phải phòng thờ Phật là phòng ăn của Tư Lệnh, phòng rất dài trên 10 mét, đặt một bàn ăn dài trải vải trắng (tấm vải trắng này đã đắp Tư Lệnh khi chết). Trong phòng ăn có hồ cá kiếng, tivi và ít tranh ảnh trên tường.

Dưới chân tư dinh có hầm ngầm rất lớn và rộng, nhìn vào toàn là nước, có thể đây là hầm chứa nước mưa (sau khi Thiếu Tướng tự sát, tôi trở về Sài Gòn đến nhà Thiếu Tướng ở số 403, cư xá Lê Đại Hành, quận 11, tôi đã rút bỏ khẩu súng nhỏ của Thiếu Tướng cho ở hầm này. Khẩu súng, nhỏ hơn lòng bàn tay một chút, tôi không biết là loại súng gì, đạn nhỏ như hạt sen. Thiếu Tướng cho vào tối 30 tháng 4 và nói tôi giữ súng này để hộ thân).

Về Quân Đoàn IV, chỉ có tôi và anh Hộ là người Sư Đoàn 7 đi theo. Sau đó Tư Lệnh chọn thêm Thiếu Tá Đức làm chánh văn phòng, Trung Úy Việt làm sĩ quan liên lạc. Trung Úy Việt là người Sài Gòn, Đại Tá Hai, Tỉnh Trưởng kiêm Tiểu Khu Trưởng Định Tường giới thiệu. Anh Việt có gia đình, vợ và hai con, còn tôi độc thân. Các bộ phận trong văn phòng vẫn giữ nhân viên cũ. Phần trung đội hộ tống do Trung Úy Hi chỉ huy, các lính hộ tống và lính gác trong tư dinh vẫn giữ như cũ, không thay đổi tài xế và thợ hớt tóc.

Trong thời gian đầu, Trung Úy Việt ở Sài Gòn nhiều hơn còn tôi luôn đi theo công tác với Tư Lệnh. Về sau, Tư Lệnh cho hai đứa tôi thay phiên nhau mỗi ngày một người. Công việc của tôi và anh Việt, mỗi ngày một trong hai người theo Thiếu Tướng đi bay, thăm các đơn vị, tiểu khu, hay đi họp ở Tổng Tham Mưu, phủ Tổng Thống, phó Tổng Thống, phủ Thủ Tướng v.v... Người ở nhà theo dõi tình hình bạn địch, dán lên bản đồ ở tư dinh chiều Tư Lệnh về thuyết trình lại. Người đi theo nhận những chỉ thị của Tư Lệnh chuyển về Quân Đoàn hay ghi lại về thông báo các phòng để thi hành. Trong lúc làm việc, ai muốn gặp Tư Lệnh phải vào phòng làm việc của Tư Lệnh trình báo, nếu ông chấp thuận thì sẽ mời vào. Khi Tư

Lệnh cần gấp hay nói chuyện với ai thì mời vào hay chờ sẵn trên phone. Ngoài ra trên đường bay, trước khi đi phải lấy tình hình bản đồ, nơi chạm súng để tránh tai nạn, tóm lại phải giữ an ninh tối đa trong lúc di chuyển. Như muốn về hợp ở Tổng Tham Mưu từ Cần Thơ bay theo sông Hậu đến tiểu khu Vĩnh Bình, qua tiểu khu Kiến Hòa đến tiểu khu Định Tường, theo quốc lộ 4 lên Tổng Tham Mưu tránh vùng Trị Pháp ở chi khu Cái Bè có phòng không và SA-7.

Có lần xuống thăm chi khu Cầu Ngang thuộc tiểu khu Vĩnh Bình, chi khu này bị Việt Cộng tấn công thiệt hại đến 70% nhưng không mất, pháo binh bắn trực xạ địch bị thiệt hại nặng. Tư Lệnh cho tất cả quân nhân ở chi khu lên một cấp.

Ngoài nhiệm vụ tháp tùng Tư Lệnh, sĩ quan tùy viên còn phải lo chu toàn những phần vụ quy định. Đại loại, những việc hàng ngày chúng tôi thường làm như:

1. Tư Lệnh thường giao cho Thiếu Tá Đức, Chánh Văn Phòng, những lệnh viết tay hoặc khẩu lệnh để Thiếu Tá Đức chuyển đến các phòng thi hành. Các lệnh xuống tiểu khu, đơn vị cũng do Thiếu Tá Đức chuyển. Gần ngày 30 tháng 4 năm 75, nhật lệnh và hình của Tư Lệnh đọc trên đài truyền thanh, truyền hình Cần Thơ cũng do Thiếu Tá Đức chuyển cho phòng Chiến Tranh Chính Trị.

2. Những lần Tư Lệnh muốn gặp các đơn vị trưởng như Tư Lệnh Sư Đoàn, Tiểu Khu Trưởng, các Trưởng Phòng thường bảo tôi hay anh Việt gọi trước, có sẵn đầu máy rồi tổng đài chuyển qua, trong lúc nói chuyện nội dung tôi không rõ. Ngoài ra Tư Lệnh có đường dây Hotline gọi thẳng lên Tổng Tham Mưu, phủ Tổng Thống, phủ Phó Tổng Thống hay các đơn vị trực thuộc không cần chúng tôi gọi trước.

3. Lo an ninh cho Tư Lệnh trong lúc di chuyển bằng xe Jeep hay xe Falcon, lúc đầu có trung đội hộ tống do Trung Úy Hi chỉ huy, mỗi khi Tư Lệnh đi đều có trung đội này chạy xe sau hộ tống. Về sau, Tư Lệnh thấy rườm rà

nên bỏ, đi đâu chỉ có tài xế và tôi hay Trung Úy Việt. Với xe jeep, Tư Lệnh ngồi trước, tôi ngồi quay mặt về phía sau, bên hông một khẩu Colt-45 với một khẩu AR-15 đã lên đạn sẵn, còn đi xe Falcon, tôi ngồi trước, Tư Lệnh ngồi phía sau. Lúc đi họp ở Tổng Tham Mưu hay các Phủ, Tư Lệnh dùng xe jeep, đôi khi xe Falcon, lúc di chuyển bao bảng “sao”, nhiều lúc bị cảnh sát hay quân cảnh chặn lại, nhìn vào xe thấy Thiếu Tướng chào và mở đường cho xe đi nhanh. Có lần ở Cần Thơ, Tư Lệnh muốn dạo một vòng quanh thị xã, bảo tôi lấy xe Falcon để đi, lúc chậm chậm chạy, Tư Lệnh nói:

- Quay kiếng lên coi chừng bọn VC ném lựu đạn.

4. Nhiệm vụ tùy viên ngoài ra còn kiểm soát quà biếu nếu có, xem xét cẩn thận trước khi trình Tư Lệnh. Tôi nhớ gần dịp Tết, Đại Tá Cửa, Tỉnh Trưởng kiêm Tiểu Khu Trưởng Châu Đốc gửi tặng Tư Lệnh một bức tranh bằng gỗ, tôi mở ra thấy khắc chữ ở dưới: Kính tặng Đại Tá Tiểu Khu Trưởng Tiểu Khu Châu Đốc. Phía dưới một hàng chữ: Tòa Hành Chánh tỉnh Châu Đốc. Tôi vội gọi điện thoại gặp ngay Đại Tá và nói:

– Đại Tá tặng tranh cho Tư Lệnh phải không?

Ông vồn vã hỏi:

- Sao Tư Lệnh thấy chưa? Có nói gì không?

- Đại Tá gửi tranh lộn rồi, để em đọc cho Đại Tá nghe: Kính tặng Đại Tá Tiểu Khu Trưởng Tòa Hành Chánh tỉnh Châu Đốc.

- Chết rồi, Tư Lệnh thấy chưa?

- Dạ chưa.

- Mà y bảo mấy nhỏ đem tiệm tháo bỏ phần chữ này giùm tao và in lại: Kính tặng Thiếu Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn IV-Quân Khu 4. Ở dưới ghi: Tiểu Khu Trưởng Tiểu Khu Châu Đốc kính tặng. Giúp giùm tao, tao sẽ gặp mày sau.

- Dạ.

Rồi đại tá sai lính đến tặng riêng cho tôi 1 túi lớn thuốc hút hiệu Adam trên 50 gói, mặc dầu tôi không biết hút thuốc, chỉ phì phà vài điếu cho vui thôi.

Trong thời gian từ Sư Đoàn 7 Bộ Binh đến Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn IV, tôi thấy Tư Lệnh sống rất cô đơn, không thấy hay rất ít ai đến thăm, thỉnh thoảng lên họp ở Sài Gòn về nhà ở số 403 Lê Đại Hành, trước trường đua Phú Thọ. Tư Lệnh suốt ngày làm việc, ngoài những lúc đi thăm các đơn vị rảnh tôi thấy ông ở Trung Tâm Hành Quân. Tư Lệnh làm việc mỗi ngày đến sau 6 giờ chiều mới về tư dinh, trưa ăn cơm ở câu lạc bộ Cửu Long, tối về, trung sĩ Hộ nấu ít món ăn đơn giản để Thiếu Tướng dùng, không bao giờ ông than phiền ngon dở. Tư Lệnh không uống rượu, có lần party ở Tiểu Đoàn 7 Quân Y ở Đồng Tâm, Tư Lệnh uống champagne một chút. Một mình buồn, thỉnh thoảng Tư Lệnh nói chuyện với tôi. Có lần thấy Tư Lệnh vui vẻ nói chuyện, tôi nói:

- Cơm ở câu lạc bộ chắc không ngon miệng, vậy em nói trung sĩ Hộ lo cơm trưa, Thiếu Tướng về ăn thay vì xuống câu lạc bộ.

Tư Lệnh ôn tồn nói:

- Thôi lính tráng ăn sao, qua ăn vậy.

Đối với thuộc cấp, Tư Lệnh ăn nói rất nhẹ nhàng, thường gọi thuộc cấp là em hay cấp bậc kèm theo tên, còn Tư Lệnh xưng “tôi” hay “qua”. Tư Lệnh rất tôn trọng và tiếp xúc ngay, gặp mặt hay bằng điện thoại với các đơn vị trưởng, nói chung là các quân nhân, còn các bà quả phụ qua điện thoại xin gặp Tư Lệnh, ông từ chối và bảo cần việc gì Thiếu Tá Đức, Chánh Văn Phòng, tôi hay Trung Úy Việt giải quyết. Có lần bà quả phụ của một cố đại tá gọi đến và xin gặp Tư Lệnh. Ông nói:

- Hỏi Bà cần gì nói Thiếu Tá Đức giải quyết.

Tôi chuyển lời Tư Lệnh và nói:

- Tư Lệnh bận, bà cần gì nói cho tôi biết.

Bà nói:

- Trung Úy trình với Tư Lệnh cho tôi xin 200 lít xăng.
- Tôi sẽ chuyển lời xuống Tổng Hành Dinh cho Bà xăng.

Còn các ông xì thẩu (ông chủ người Hoa Kiều) ở Cần Thơ nhiều lần xin gặp Tư Lệnh, ông đều từ chối lý do bận không tiếp.

Lúc đi kinh lý, thăm các tiểu khu có lúc ăn cơm trưa tại đây với các Tỉnh Trưởng. Tư Lệnh bảo tôi ăn cơm chung một bàn với Tư Lệnh và Tỉnh Trưởng. Trong bàn ăn, Tỉnh Trưởng ngồi đối diện với Tư Lệnh còn tôi ngồi bên phải của Tư Lệnh. Có lần đến Tiểu Khu Kiến Phong (Cao Lãnh), Đại Tá Tỉnh Trưởng đãi món bún riêu, 3 tô bún bốc khói dọn ra, rau muống chẻ nhỏ, bắp chuối cắt mỏng và mỗi tô để kế bên một chai nhỏ nhỏ, giống như chai dầu Nhị Thiên Đường. Tư Lệnh đang nói chuyện chưa dứt, quay qua bảo tôi:

- Danh ăn đi kéo nguội.
- Dạ, để Tư Lệnh và Đại Tá ăn trước, tôi sẽ ăn sau.

Tôi đang thắc mắc về ba chai nhỏ gần tô bún để làm gì? Tôi tàn ngần việc quá quê mùa, viện cớ đứng dậy gọi điện thoại về Trung Tâm Hành Quân-Quân Đoàn để hỏi tình hình tổng quát, lúc gọi điện thoại tôi liếc nhìn về bàn ăn. Tôi thấy Tư Lệnh và Đại Tá từ từ mở nắp chai đó ra, dùng cây tăm nhỏ nhúng vào trong chai rồi đưa nhúng vào tô bún. Tôi trở lại bàn ăn và làm như vậy, một mùi thơm thoảng bay qua thì ra đó là dầu con cà cuống. Sau này, mấy anh quân nhân nói cho biết, tinh dầu này có một chút trong cà cuống, phải lấy thật nhiều con mới có một chai nhỏ nhỏ này.

Có lần xuống họp ở tiểu khu Định Tường (Mỹ Tho), sau khi họp xong, Đại Tá Hai mời Tư Lệnh dùng cơm trưa, trong đó có món “hầm vị chí dục tẩn” (một khoanh cá mặn, thịt heo ba rọi băm nhuyễn, hột vịt đánh tan đổ vào thêm ít lát gừng, xắt thành cọng nhỏ như bún, ít bột ngọt, tiêu, tỏi, đường để vào một tô nhỏ đem chưng cách thủy). Tư Lệnh ăn thấy ngon quay qua hỏi tôi:

- Ở Cần Thơ có món này không Danh?

- Dạ ở tiệm Tàu có.

Thời gian sau, lúc rảnh rỗi, tôi đi mua vật liệu, gia vị làm món này và mang lên Tư Lệnh dùng cơm tối. Tư Lệnh hỏi tôi:

- Danh mua món này ở tiệm nào ngon vậy.

Tôi mỉm cười nói:

- Dạ em nấu. Thiếu Tướng ăn ngon miệng không?

Tư Lệnh hỏi:

- Sao Danh biết nấu ăn?

- Dạ hồi còn học sinh em nấu rất giỏi, hơn nữa ba nuôi của em là người Tàu, đã chỉ cho em lâu rồi quen em nấu rất nghề. Tư Lệnh mỉm cười.

Ở tư dinh, Tư Lệnh thường trầm ngâm ít nói chuyện. Vài lúc về sớm, Tư Lệnh đi vòng ra phía sau và thường đứng ở sân nhỏ trước cửa trailer nhìn những con gà chọi nhau, gà giò mới lớn, chỉ nhảy cõn chưa đá được. Tư Lệnh liệng từng nắm thức ăn mỉm cười một mình. Nơi bàn thờ Phật, tôi đã trang trí dây điện xanh có, đỏ có, vàng có trên hệ thống đèn. Tư Lệnh gọi tôi đến và bảo:

- Danh thay các bóng đèn điện màu này, thế bằng dây điện màu đen. Qua không thích màu mè.

- Dạ.

Rồi tôi thay tất cả hệ thống dây điện bằng màu đen.

Mỗi buổi sáng, trước 7 giờ, trước khi Tư lệnh đi làm việc, mặc quân phục xong đến bàn thờ Phật đốt hương xá Phật, cắm hương vào lư nhang và gõ vài tiếng chuông. Chiều về sau khi đến phòng thuyết trình xem tình hình tổng quát, tắm rửa ăn tối, xem truyền hình ở phòng ăn, sau đó đến bàn Phật đốt nhang như buổi sáng trước khi vào trailer ngủ. Tư Lệnh có thói quen, mỗi buổi sáng trước khi đi làm việc, tôi đứng nghiêm chào, Tư Lệnh chỉ đưa tay lên cỡ tầm ngực đáp lại và mỉm cười, ngày này qua ngày khác không nói gì thêm. Một buổi sáng nọ, tôi đứng chờ Tư Lệnh đi làm việc ở

trước cửa dinh, Tư Lệnh đứng sát bên tôi chờ xe ra tiện tay sờ vào cằm tôi và nói:

- râu Danh ra dài, thôi vào cạo đi rồi đi làm việc.

- Dạ.

Tôi sờ râu, mới lùn phùn chớ đâu có dài.

Có lần ở dinh, Tư Lệnh nói với tôi:

- Đối với qua, ở đây không có bà con ruột thịt gì hết. Đừng thấy ai nhận bà con mà sợ.

Tối đến, Tư Lệnh đứng trước cửa trailer hay đi bách bộ trên đường tráng xi măng quanh sân sau. Tư Lệnh không uống rượu còn tôi trẻ tuổi, lu bù loại rượu nào cũng được nhưng tửu lượng cũng ít chớ không nhiều. Có lần, tôi và anh bạn Trung Úy Thành của Không Quân đến bar bà Năm Cần Thơ ở lộ 20 đường lên Trà Nóc làm đứt một chai Martel, say lúy túy ráng lái xe jeep về dinh. Vào cổng, tôi sợ Tư Lệnh đứng hóng mát bắt gặp, tôi tắc đèn chạy vào mặc dù ở cổng có hai ngọn đèn chiếu sáng nơi Quân Cảnh đứng gác, bắt cản, xe đụng vào góc cổng bị móp đầu và bể đèn trước. Sáng hôm sau, tài xế đem qua Tổng Hành Dinh nhờ ban Quân Xa sửa gấp, chiều về thấy đẹp như xưa. Không biết Tư Lệnh có biết chuyện này hay không, nhưng không thấy ông la rầy gì cả.

Có một lần Tư Lệnh đi thăm một tiểu đoàn của Trung Đoàn 12 đang đánh nhau với VC ở Long Khốt sát biên giới Tiểu Khu Kiến Tường với Kampuchea. Tư Lệnh đáp trực thăng xuống thăm đơn vị trong lúc VC đang pháo kích bằng hỏa tiễn 122 ly cách đơn vị không xa. Vị tiểu đoàn trưởng thấy vậy đến gần tôi nói:

- Danh cho trực thăng về phi trường Mộc Hóa đậu, chừng nào xong gọi đến rước Tư Lệnh. Ở đây nguy hiểm quá, rui 122 ly nổ trúng thì chết tao.

- Vâng để tôi trình Tư Lệnh.

Tôi đến gần Tư Lệnh và nói:

- Trình Thiếu Tướng, em cho trực thăng về phi trường Mộc Hóa, chừng nào xong em gọi lên rước.

Thiếu Tướng trầm ngâm không trả lời. Một lúc sau, vị tiểu đoàn trưởng lại thúc tiếp:

- Pháo nổ gần quá, nguy hiểm, Danh cho trực thăng về Mộc Hóa đi.

Một lần nữa, tôi đến gần bên Thiếu Tướng nhỏ giọng nói:

- Trình Thiếu Tướng, em cho trực thăng về

Nói chưa hết câu, Tư Lệnh xoay qua hướng tôi và nghiêm nét mặt nói:

- Lắm cảm hoài! Lắm cảm hoài!

Tôi cụt hứng tiu nghỉu không dám nói gì thêm. Ở lại thăm đơn vị trực thuộc trong khi pháo địch nổ bên cạnh hơn 30 phút, Tư Lệnh mới cho trực thăng cất cánh về Cần Thơ.

Vào một buổi tối ở tư dinh, Tư Lệnh đến bên hồ cá đặt trong phòng ăn. Nhìn những con cá tung tăng bơi lội, trời lên lặn xuống. Trong hồ có những tháp nhỏ, những bông hoa đá, đá hoa, đá trứng, những con cá kiểng tha hồ bơi lội. Bất chợt Tư Lệnh quay qua hỏi tôi:

- Danh, những con cá thích cái tháp đó sao nó chun vô hoài vậy?

Tôi vừa cười vừa nói:

- Dạ, em không rõ, chắc nó thích mới chui vào đó.

Rồi tôi qua phòng thuyết trình gọi Trung Tâm Hành Quân-Quân Đoàn, hỏi tình hình tổng quát. Lúc sau, Tư Lệnh cũng đến kê bên và hỏi tôi:

- Tình hình có gì lạ không?

- Dạ không có.

Tư Lệnh ngược nhìn bản đồ Vùng 4 treo trên tường, đi tới đi lui, rồi đến gần bàn làm việc của tôi hỏi:

- Danh trung úy bao lâu rồi?

Thấy Tư Lệnh vui, tôi trả lời và nói:

- Em được trên hai năm. Thiếu Tướng cho em lên Đại Úy?

Tư Lệnh vui vẻ, mỉm cười và nói:

- Được rồi.

Xong Tư Lệnh hỏi tiếp:

- Danh có quen Thu em của Thông?

Bất chợt Tư Lệnh hỏi, tôi ngần người một chút và nhớ lại đã 3 năm qua:

- Dạ em có biết Thu nhưng không thân lắm vì năm 1971 em và anh Thông, anh của Thu đã học chung khóa 37/71 Tình Báo Căn Bản Cây Mai ở Chợ Lớn. Em có đến nhà Bác (mẹ anh Thông) vài lần, ở gần rạp hát Phạm Ngũ Lão.

Có lần ở tư dinh, Tư Lệnh ở trong trailer bấm speaker gọi tôi. Tôi không có mặt ở đây, nghe trung sĩ Hộ nói lại:

- Thiếu Tướng gọi phone gặp ông thầy, nhưng em trả lời ông không có ở đây.

Nghe vậy, tôi đến bấm ngược phone gọi lại Tư Lệnh, bấm hoài sao không thấy trả lời, một chốc Tư Lệnh nói:

- Có gì đó?

- Dạ lúc nãy Thiếu Tướng gọi em.

Tư Lệnh ôn tồn trả lời:

- Lúc nãy có gọi nhưng bây giờ không cần, phone khi nào tôi gọi ra chứ đừng gọi vào.

- Dạ.

Có lần ở phòng làm việc Tùy Viên, vào khoảng 6 giờ chiều Tư Lệnh chưa về tư dinh, Thiếu Tá Đức đề nghị dạy tôi nhảy đầm. Trước Thiếu Tá Đức dạy tôi điệu slow, điệu này hơi khó chuyển qua điệu Cha Cha Cha. Điệu này dễ hơn nên tôi đang nhún nhảy dợt lại, còn Thiếu Tá Đức cũng nhảy tới nhảy lui và đếm 1-2-3-4 giữ nhịp cho tôi. Bất chợt, Tư Lệnh hé cửa nhìn vào vui vẻ gọi:

- Thôi về chứ nhảy hoài.

Chắc Tư Lệnh đứng ngoài cửa hơi lâu thấy tôi không ra mới gọi.

- Dạ.

Tôi vội xách cặp tấp ra xe về. Ra xe Tư Lệnh hỏi:

- Thiếu Tá Đức dạy nhảy dầm?

- Dạ.

- Danh không biết hả? Nhảy được chưa?

Tôi nói:

- Dạ em đi lội đâu biết nhảy dầm. Lúc còn học ở quân trường Thủ Đức đâu có dạy nhảy dầm. Nghe nói ở trường Võ Bị Đà Lạt có dạy nhảy dầm phải không Thiếu Tướng?

- Có dạy.

Tóm lại trong suốt thời gian sống và làm việc với Thiếu Tướng, ông xem tôi như người nhà, người con trong gia đình, không bao giờ la rầy hay nặng tiếng.

Tháng 4 năm 1975

Tình hình chung vào tháng 3 năm 1975 rất căng thẳng. Vùng 1, vùng 2 đang đánh lớn còn Vùng 3 và 4 vẫn còn nguyên vẹn. Tư Lệnh đi họp liên tục ở Tổng Tham Mưu, ở dinh Độc Lập gặp Tổng Thống, lúc ở dinh phó Tổng Thống. Thời gian còn lại, Tư Lệnh thường đến các Tiểu Khu và Sư Đoàn nhưng đến nhiều nhất là tiểu khu Long An, Định Tường, Kiến Tường và Châu Đốc. Vào đầu tháng 4, VC tấn công mạnh, nhằm vào quốc lộ 4 thuộc hai tiểu khu Định Tường và Long An. Sư Đoàn 7 Bộ Binh chịu trách nhiệm khu vực tiểu khu Định Tường còn Sư Đoàn 22 Bộ Binh rút từ Vùng 2 về chịu trách nhiệm khu vực tiểu khu Long An. Vào buổi trưa Tư Lệnh đến tiểu khu Long An để biết tình hình địch, VC đã pháo rớt một quả hỏa tiễn 122 ly trên giữa cầu Long An nhưng không gây thiệt hại gì. Địch càng ngày càng tấn công mạnh vào quốc lộ 4, Tư Lệnh ngày đêm đến các đơn vị hay gọi điện thoại khích lệ tinh thần chiến đấu, không để mất vị trí hay bỏ chạy nên VC không chiếm được một vị trí nào cả.

Có một đêm, địch pháo kích trên 10 hỏa tiễn 122 ly vào thành phố Cần Thơ, mục tiêu chính là Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn IV và tư dinh Tư Lệnh. Vị

trí pháo hướng Đông chi khu Bình Minh thuộc tiểu khu Vĩnh Long, bay qua dinh Tư Lệnh rớt bên xóm nhà đèn cách dinh độ 300 thước, kết quả tổn thất nhẹ về phía dân chúng.

Tình hình càng ngày càng căng thẳng, dân chúng di tản bằng tàu thủy hay máy bay có nhiều chuyến chở về Quân Đoàn IV đổ dân xuống vùng Tri Tôn, Sa Đéc. Trong lúc này, công việc của Tư Lệnh rối bời, lớp lo phòng thủ, lớp lo thăm viếng an ủi dân đã di tản từ vùng ngoại ô. Thiếu Tướng ra lệnh các tiểu khu ra sức cứu trợ nạn nhân chiến cuộc. Tư Lệnh chỉ thị các đơn vị sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Quân Đoàn IV và nhất là giữ Quốc Lộ 4 đừng để VC cắt đứt. Tư Lệnh đặc biệt đến thăm tiểu khu Châu Đốc, đi bộ thăm vòng đai phòng thủ quy mô của tiểu khu. Những ngày kế tiếp họp liên tục với các Tiểu Khu và Sư Đoàn. Trong lúc tình hình hỗn loạn, nhiều máy bay trực thăng từ hướng Sài Gòn lữ lợc bay về phi trường Trà Nóc và một số bay ra hướng Phú Quốc.

Sáng ngày 24 tháng 4, Tư Lệnh đi họp ở bộ Tổng Tham Mưu, nội dung tôi không rõ. Sáng 25 tháng 4, họp ở tiểu khu Định Tường, có Tướng Trưởng tham dự. Ngày 27 tháng 4, Tư Lệnh ra lệnh giới nghiêm, các đơn vị ở thế sẵn sàng chiến đấu, không được rời vị trí. Sáng 28 tháng 4, có vấn Mỹ có đến văn phòng Tư Lệnh để nói chuyện, nội dung tôi không rõ. Ngày 29, Tư Lệnh vẫn đi bay, buổi chiều 29 về họp với Tướng Mạch Văn Trường ở Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 21 Bộ Binh ở gần phi trường Trà Nóc. Trên đường về, tôi thấy dân chúng lao xao, nhón nhác chạy lung tung đi lượm đồ của tòa Tổng Lãnh Sự Mỹ rút đi bỏ lại, giấy liệm đầy mặt đại lộ Hòa Bình, quần áo, lon, ly, đồ hộp lon bia vớt tứ tung.

Áp lực địch vẫn nặng ở Quốc Lộ 4, Tiểu Khu Trưởng Tiểu Khu Long An xin gặp Tư Lệnh báo cáo tình hình nguy ngập và xin giết sập cầu Long An. Tư Lệnh không cho và ra lệnh các đơn vị tiếp tục phòng thủ. Tư Lệnh viết Nhật Lệnh đưa Thiếu Tá Đức, Chánh Văn Phòng chuyển đến phòng Chiến Tranh Chính Trị để đọc trên đài phát thanh và truyền hình để trấn an

dân chúng và anh em binh sĩ. Vào buổi chiều, tôi thấy được hình Tư Lệnh và kèm theo là Nhật Lệnh, nội dung ngắn gọn trấn an dân chúng không được bạo động còn việc tử thủ không được đọc trên đài truyền hình. Sau khi thấy đọc, Tư Lệnh buồn buồn chấp tay về phía sau đi tới đi lui trong phòng làm việc ở Bộ Tư Lệnh. Sau đó, Tướng Hưng, Tư Lệnh Phó vào gặp Tư Lệnh (Nội dung cuộc nói chuyện tôi không rõ). Về sau, tôi được biết nội dung bản Thông Cáo đã bị sửa lại, không chính xác như lời Tư Lệnh đã viết.

Đêm 29, VC tấn công mạnh ở phi trường thuộc tiểu khu Vĩnh Bình. Địch đã nhiều lần đánh rát vào phi trường nhưng bị đẩy lui và thiệt hại nặng. Tư Lệnh bảo tôi gọi Trung Tá Sơn, Tiểu Khu Trưởng Tiểu Khu Vĩnh Bình để ông nói chuyện. Trong lúc VC tấn công mạnh vào phi trường, tiểu khu xin máy bay yểm trợ nhưng không có máy bay.

Sáng sớm 30 tháng 4, Tư Lệnh bay xuống họp ở tiểu khu Định Tường. Cuộc họp chấm dứt nhanh chóng xong ông bay về Cần Thơ. Thành phố Cần Thơ sáng 30 tháng 4 rất vắng vẻ, dân chúng và xe cộ thưa thớt đi lại. Mặc dầu địch tăng cường những cuộc tấn công mạnh và tình hình chung đang bất lợi cho Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa, tinh thần chiến đấu của binh sĩ thuộc Quân Đoàn 4 vẫn hăng say, các đơn vị không nơi nào bỏ vị trí, không nơi nào bị địch chiếm đóng.

Bất chợt, tiếng của Tổng Thống Dương Văn Minh vang lên trên đài phát thanh. Ông tuyên bố đầu hàng vô điều kiện với VC và nói:

- Tất cả các đơn vị trưởng và anh em binh sĩ ở yên tại chỗ, bàn giao vị trí cho Chính Phủ Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam.

Tôi vội xô cửa vào phòng làm việc của Tư Lệnh và nói:

- Tổng Thống Dương Văn Minh đã

Tôi nói chưa hết câu, Tư Lệnh nhỏ nhẹ cắt ngang lời tôi:

- Qua đã nghe rồi.

Tôi lặng người chầm chầm bước ra. Trong lúc này, nhiều lần Tư Lệnh Phó liên tục đi vào cửa chánh gặp Tư Lệnh. Qua điện thoại, Đại Tá Tiểu Khu Trưởng Tiểu Khu Long An xin gặp gấp Tư Lệnh, lần thứ hai, đại tá xin giết sập cầu Long An để cắt đường VC chuyển về Vùng 4. Tư Lệnh bảo tôi chuyển lời, cầu để yên không được phá sập.

Khoảng gần trưa, tôi được báo cáo là Thiếu Tá Chánh Văn Phòng rời văn phòng bỏ đi với Đại Tá Tỉnh Trưởng kiêm Tiểu Khu Trưởng Tiểu Khu Phong Dinh cùng một số sĩ quan, lộ trình sông Hậu ra biển. Tôi vội xuống hầm, nơi làm việc mới của Tư Lệnh để báo cáo cho ông rõ. Căn hầm này là phòng làm việc thứ hai của Tư Lệnh ngay dưới chân phòng làm việc chính thức, được xây lúc Vùng 1 và 2 đang xảy ra việc đánh lớn. Hầm này, rộng và cao, thiết trí giống như phòng làm việc ở tầng trên, có lối đi xuống từ văn phòng Tư Lệnh. Tư Lệnh thấy tôi theo thường lệ kéo lịch cặp mắt kiếng xuống và hỏi:

- Có gì không?

- Trình Thiếu Tướng, Thiếu Tá Chánh Văn Phòng và Đại Tá Tỉnh Trưởng Phong Dinh đã bỏ đi cùng với một số sĩ quan bằng tàu theo sông Hậu.

Tư Lệnh điềm nhiên không giận và nói:

- Đi hả! Đi làm chi vậy.

Nói xong, Tư Lệnh tiếp tục xem giấy tờ, thái độ trầm tĩnh như không có gì xảy ra. Tôi bước lên cầu thang về phòng làm việc của mình, lúc này tôi mở radio 24/24 để theo dõi tình hình ở Sài Gòn. Tư Lệnh bấm chuông gọi tôi vào và bảo:

- Gọi Đại Tá Thiên gặp tôi.

- Dạ.

Rồi Tư Lệnh chỉ định Đại Tá Thiên nhận chức vụ Tiểu Khu Trưởng Tiểu Khu Phong Dinh kể từ sáng hôm đó.

Trưa 30 tháng 4, sau khi đi ăn cơm trưa ở câu lạc bộ Cửu Long về, Tư Lệnh đi thẳng vào phòng làm việc. Qua lỗ kiếng nhỏ thông qua phòng

làm việc, tôi thấy Tư Lệnh đang soạn một số giấy tờ để trên bàn. Tư Lệnh nhìn từ trang một, rồi từ từ xé bỏ vào sọt rác. Khoảng 2 giờ chiều, Tư Lệnh xuống phòng làm việc dưới hầm. Tôi không biết Tư Lệnh làm gì bởi vì phòng làm việc này không có nơi nhìn thấy Tư Lệnh được. Tư Lệnh bấm loa gọi tôi:

- Danh xuống đây tôi bảo.

Tôi vào phòng trên đi theo cầu thang xuống gặp Tư Lệnh. Ông đang ngồi ở sofa nhìn về hướng bản đồ Vùng 4, thấy tôi đến Tư lệnh nói:

- Danh tháo bỏ những ranh giới, những mũi tên trên bản đồ (Những đường ranh và những mũi tên làm bằng những băng keo màu xanh đỏ).

Tôi từ từ tháo bỏ, nhìn tổng quát, tôi thấy bản đồ chia ra từng ô nhỏ, những mũi tên xanh đỏ châu đầu vào nhau, những rãnh bừa màu xanh với những mũi tên đỏ chĩa vào (có thể đây là bản đồ về Hành Quân Mật theo như tin đồn). Tôi tháo gỡ tất cả những băng keo bỏ vào sọt rác, tháo xong tôi nói:

- Trình Thiếu Tướng, em đã tháo xong.

- Được rồi.

Tư Lệnh buồn buồn theo cầu thang lên phòng làm việc tầng trên, tôi chậm chậm bước theo Tư Lệnh và ra phòng làm việc của tôi. Độ 10 phút sau, Tư Lệnh bấm loa gọi tiếp:

- Danh vào tôi bảo.

- Dạ.

Tôi xô cửa đi nhanh vào, Tư Lệnh nhìn tôi nói:

- Tháo bỏ những vị trí trên bản đồ này nữa.

- Dạ.

Tôi đang lúi húi tháo và liếc nhìn, tôi thấy Tư Lệnh chấp tay về phía sau chậm chậm đi tới, đi lui. Tôi tháo xong:

- Trình Thiếu Tướng, em đã tháo xong.

Nói về phòng làm việc của Tư Lệnh, trước khi vào phải qua ba vụng gác: Từ ngoài vào, vụng gác 1 ngoài đầu đường trước khi vào phòng chờ

đợi. Vọng gác 2 ngay phòng chờ đợi sát cổng Bộ Tư Lệnh. Vọng gác 3 lên tam cấp trước cửa vào phòng làm việc của Tư Lệnh. Vào khoảng 4 giờ chiều, Quân Cảnh ở phòng chờ đợi (vọng gác 2) lên gặp tôi nói:

- Có hai ông VC mặc đồ thường phục, trên dưới 50 tuổi xin vào gặp Tư Lệnh.

Tôi nói:

- Anh bảo họ chờ một chút để tôi trình Tư Lệnh.

Tôi gõ cửa vào gặp Tư Lệnh và nói:

- Trình Thiếu Tướng, có hai VC mặc thường phục xin vào gặp Thiếu Tướng.

- Được, mời họ vào.

Tôi xuống phòng khách gặp hai VC, tôi thấy hai người đang chờ ở đây, một người cao ốm nước da trắng, tóc hoa râm độ trên 50 tuổi, ăn mặc thường phục giống như thầy giáo, một người hơi thấp, nước da ngăm đen cũng mặc thường phục, họ đi tay không, không mang giấy tờ và vũ khí. Tôi hướng dẫn hai người này lên bậc tam cấp vào phòng làm việc của Tư Lệnh. Tư Lệnh chào hỏi và mời ngồi sofa, tôi bước nhanh ra phòng làm việc gọi người hạ sĩ quan mang trà vào. Tôi mang vội khẩu súng colt và lấy khẩu AR-15 lên đạn và bước nhanh vào phòng làm việc Tư Lệnh. Tôi đứng sau hai ông VC này cách khoảng 4 thước với tư thế sẵn sàng, tôi sợ hai ông này ám sát Tư Lệnh, tay súng sẵn sàng nếu hai ông này có hành vi lạ là tôi nổ súng bắn liền. Tư Lệnh ngồi đối diện với họ, đang nói chuyện rất nhỏ tôi không nghe được. Bất chợt Tư Lệnh ngước lên, nhìn tôi và bảo:

- Danh đi ra ngoài để tôi nói chuyện.

Tôi áp ứng trả lời:

- Dạ ... em ở đây với Thiếu Tướng.

- Được rồi không sao đâu! Em ra ngoài đi.

- Dạ.

Tôi ra lại phòng làm việc, súng vẫn thế thủ, mắt nhìn về hướng theo kẽ hở của cánh cửa đang hé mở. Tôi thấy Tư Lệnh với họ vừa uống trà vừa nói chuyện. Cuộc nói chuyện kéo dài trên 10 phút. Tư Lệnh và hai người chỉ nói chuyện không đưa ra sổ sách hay giấy tờ gì cả. Hai người đứng dậy giã từ, Tư Lệnh bắt tay, rồi hai người theo cửa trước xuống bậc tam cấp ra về. Tư Lệnh ngồi buồn, kể đứng dậy đi tới đi lui như lúc trước, thời gian này rất căng thẳng và ngộp thở. Tôi suy nghĩ lung tung, nếu VC chiếm được Vùng 4 thì Tư Lệnh sẽ ra sao? tại sao Tư Lệnh vẫn bình thản như không có chuyện gì xảy ra, bây giờ còn đi ngoại quốc được không? Còn máy bay không? Hay là Thiếu Tướng có người thân phía bên kia? Những câu tự hỏi đã vây chặt trong tôi. Bất chợt tiếng la ó vang dậy ở ngoài đường. Đoàn người rất đông chạy ngang qua cửa Bộ Tư Lệnh, chạy dài xuống cầu Cái Khế. Họ vừa chạy vừa la hét vui mừng, thì ra đó là những người tù vừa được thoát trại giam, tôi thò đầu ra cửa sổ nhìn ra ngoài đường, tôi thấy bọn tù trên dưới 50 người, quần áo xốc xếch, có người mặc quần cụt, có người cởi trần vừa chạy vừa nhảy lên vừa reo hò vui vẻ nhưng họ không phá phách.

Khoảng 6 giờ chiều, điện thoại có tiếng lạ. Thông thường khi có chuông reo, tôi thường nói:

- Tôi Trung Úy Danh, Tùy Viên Tư Lệnh, xin lỗi ai đầu dây.

Ở đầu dây xưng cấp bậc tên họ chức vụ rồi nói nhu cầu. Đàng này sau khi tôi nói, bên kia đầu dây đáp:

- A lô ai đó!A lô ai đó!

Nghe tiếng lạ không quen thuộc, tôi gác máy không trả lời. Còn đường dây Hotline trực tiếp của Tư Lệnh tôi không rõ. Như vậy VC đã vào đường dây điện thoại. Trong lúc rối rắm, tôi qua phòng Tư Lệnh Phó gặp Trung Úy Nghĩa, tùy viên Tư Lệnh Phó. Lúc gặp anh Nghĩa, tôi nói tình trạng điện thoại đã bị VC chiếm và tôi đã nghe có tiếng lạ. Tôi đề nghị, nếu Tư Lệnh và Tư Lệnh Phó muốn nói chuyện với nhau mình phải dùng máy PRC-25,

đồng thời tôi viết một loạt tần số để sử dụng máy PRC-25 và đánh số thứ tự A, B, C, D ... để Tư Lệnh nói chuyện kín hơn.

Khoảng 6 giờ rưỡi, Tư Lệnh sửa soạn về tư dinh, Thiếu Tướng nói với tôi:

- Danh chuẩn bị xe để đi thăm bệnh viện Phan Thanh Giản.
- Dạ.

Xe chờ Tư Lệnh từ văn phòng đi thẳng vào bệnh viện. Tư Lệnh đến từng giường hỏi thăm thương binh, kẻ nằm người ngồi, băng tay băng đầu, có người mất một chân, chân còn lại quấn dây băng treo lên trên giá. Tư Lệnh đến bên thương binh này hỏi:

- Em tên gì?
- Dạ em tên ...
- Em ở đơn vị nào? Có khỏe không?
- Dạ khỏe, em là Địa Phương Quân ở tiểu khu Vĩnh Bình.

Tư Lệnh nói tiếp:

- Em nằm nghỉ dưỡng bệnh.

Tư Lệnh đi từ đầu phòng đến cuối phòng hỏi thăm từng bệnh nhân, rồi Tư Lệnh đi qua dãy kế bên và tiếp tục. Hơn một giờ buồn tẻ và nặng nề chậm chậm trôi qua. Gần giường một thương binh, anh cụt hai chân, vải băng trắng xóa, máu còn rịn ra lóm đóm đỏ cuối phần chân đã mất. Tư Lệnh đứng sát bên và hỏi:

- Vết thương của em đã lành chưa?
- Thưa Thiếu Tướng, vết thương mới mấy ngày còn ra máu chưa lành.

Với nét mặt buồn buồn, Tư Lệnh nhíu mày lại làm cặp mắt kiếng đen lay động. Tư Lệnh chưa kịp nói, anh thương binh này bất chợt chụp tay Tư Lệnh méu máo:

- Thiếu Tướng đừng bỏ tụi em nhe Thiếu Tướng.
- Qua không bỏ các em đâu! Qua ở lại với các em.

Qua ánh đèn của bệnh viện, tôi thấy Tư Lệnh đưa tay nâng sửa cặp mắt kính đen và hai giọt nước mắt từ từ chảy lã dài trên khuôn mặt đau thương của ông. Tư Lệnh cố nén xúc động nhưng người đã khóc, khóc không thành tiếng và những giọt nước mắt tự nhiên tuôn trào. Tư Lệnh vịn vai người thương binh nói trong nghẹn ngào:

- Em cố gắng điều trị ... có qua ở đây.

Tư Lệnh bước hơi nhanh ra cửa bệnh viện, ra sân Tư Lệnh dừng lại quay mắt nhìn lại bệnh viện. Tư Lệnh đứng yên bất động khoảng một phút rồi bước vội ra xe không nói gì cả. Trên suốt trên đường về tư dinh, Tư Lệnh không nói một lời nào khiến tôi cảm thấy sự im lặng quá nặng nề.

Về đến tư dinh, tôi thấy Quân Cảnh vẫn còn gác ở cổng, tôi đi một vòng xung quanh, những vọng gác vẫn còn người gác, tuy nhiên tôi thấy ít lính đi tới đi lui như mọi hôm, có lẽ họ đã bỏ đi bớt. Sau khi cất khẩu Colt đeo trên người, tôi xuống nhà bếp gặp trung sĩ Hộ quản gia xem hôm nay anh nấu món gì vì hôm nay thăm bệnh viện về trễ. Gặp anh Hộ, tôi nói:

- Anh Hộ bắt một con gà luộc để Thiếu Tướng dùng.

- Dạ con gà nào Trung Úy?

- Đàn gà nòi Thiếu Tướng nuôi đó! Anh chọn một con.

Lúc này trên 8 giờ tối, phía Còn Cát cách một con sông phía sau dinh, thỉnh thoảng VC bắn bồng những loạt AK đạn lửa bay đỏ xé màn đêm đen nghịt, càng lúc VC bắn càng nhiều. Con gà, anh Hộ làm và nấu xong, đích thân tôi ra sau trailer mời Thiếu Tướng vào ăn cơm. Tư Lệnh ngồi vào bàn ăn và nói:

- Danh ngồi ăn cơm cho vui.

Đi các đơn vị hay tiểu khu, tôi ăn cơm chung với Tư Lệnh, còn ở dinh Tư Lệnh thường ăn cơm một mình, vừa ăn cơm vừa xem truyền hình rất lâu. Hôm nay, lần đầu tiên Tư Lệnh gọi tôi ăn cơm chung ở dinh, tôi thấy có điều gì khác thường, hơn nữa sự việc xảy ra tùm lum bụng dạ đâu mà ăn

với uống. Tư Lệnh thấy thịt gà xé nhỏ, còn nước luộc gà làm canh, Tư Lệnh hỏi:

- Thịt gà đâu vậy?

Tôi gượng cười nói:

- Dạ mấy con gà Thiếu Tướng nuôi ở sau, em bảo anh Hộ làm một con để Thiếu Tướng dùng.

- Làm thịt chi vậy, ăn như vậy được rồi. Thôi ăn đi kéo nguội.

Tư Lệnh không ăn cơm, chỉ dùng vài muống canh, vài miếng thịt gà. Còn tôi thì no hơi, ăn hết vô, qua loa vài miếng vôi buông đũa và nói:

- Dạ em ăn xong, Thiếu Tướng dùng tiếp.

Thiếu Tướng nói:

- Ăn tiếp, sao Danh ăn ít vậy, thịt còn nhiều.

Vừa nói, Tư Lệnh gấp bỏ cho tôi một miếng thịt xé phay dài. Trời! ăn gì nỏi, bình thường ăn thấy ngon bây giờ ăn thịt gà cũng như nhai gỗ mục, miệng đắng nghét, tôi cố gắng nuốt trôi hết miếng thịt này, xong xin phép Thiếu Tướng ra phòng làm việc.

Nhìn qua cửa sổ, tôi thấy vắng lạnh, một sự vắng vẻ đáng sợ, một số anh em quân nhân đã bỏ đi, số còn lại một vài người đã mặc thường phục, một số vẫn còn mặc đồ lính. Còn hướng phòng Trung Úy Hi, sĩ quan bảo vệ cũng vắng ngắt, chắc có lẽ anh đã bỏ đi (nhà Trung Úy Hi ở gần phường An Thới). Còn Trung Úy Việt cùng vợ 2 con vẫn còn ở lại nhà cạnh bờ sông. Việt và tôi gặp nhau chỉ biết lác đầu, rồi Tư Lệnh đến bàn làm việc của tôi nói:

- Có liên lạc với Tướng Hưng không hè?

- Dạ điện thoại bị mất liên lạc, có tiếng lạ em không dám gọi.

Tôi nói tiếp:

- Dạ, Thiếu Tướng muốn nói chuyện với Tư Lệnh Phó?

- Qua muốn nói chuyện.

Tôi nói với Tư Lệnh:

- Vào lúc 5 giờ chiều, hệ thống điện thoại có tiếng lạ, em có cho anh Nghĩa, tùy viên Tư Lệnh Phó một số tần số PRC-25 để lúc cần Thiếu Tướng nói chuyện, nhưng bây giờ em không liên lạc được.

Tôi nói tiếp:

- Để em đi lại dinh Tư Lệnh Phó nói mở máy PRC-25 để Thiếu Tướng nói chuyện.

Tư Lệnh làm thinh, tôi bảo anh Thông tài xế lấy xe jeep chở đi từ tư dinh Tư Lệnh đến dinh Tư Lệnh Phó đối diện dinh Tỉnh Trưởng Phong Dinh. Sắp sửa rẽ phải vào dinh Tư Lệnh Phó thì thấy phía bên trái trước dinh Tỉnh Trưởng có một VC với khẩu AK ở tư thế sẵn sàng, để súng cạnh sườn, mũi súng chĩa lên trời. Anh Thông tài xế kêu tôi và chỉ:

- VC đã vô tới rồi.

Tôi bảo tài xế:

- Quay trở lại đi không ổn rồi.

Tài xế lái nhanh về dinh Tư Lệnh và đóng cửa dinh lại. Tôi xuống xe bảo các anh em còn lại kéo khoảng 4-5 vòng kẽm gai rào chặn từ cổng vào hướng cột cờ, rào xong tôi vào trailer báo Tư Lệnh:

- Trình Tư Lệnh, VC đã vào đến dinh Tỉnh Trưởng. Em thấy có một VC cầm súng AK ở trước dinh Tỉnh Trưởng.

Tư Lệnh làm thinh không nói gì cả, khoảng hai phút sau, tôi nói với Thiếu Tướng:

- Em đi lần nữa, để Thiếu Tướng nói chuyện với Tư Lệnh Phó.

Tư Lệnh nhỏ nhẹ nói:

- Thôi đừng đi coi chừng nó bắt.

- Dạ không sao!

Nói xong, tôi cởi bỏ áo lính, vẫn mặc quần lính mang giày với áo thun vội ra sân gọi anh tài xế:

- Anh Thông đâu đến tôi nhờ một chút.

Tôi la lên, không một tiếng trả lời. Anh Hộ quản gia nói:

- Em vừa thấy anh Thông ra cổng.

Anh đã bỏ đi rồi, bất chợt có một anh mà tôi quên cấp bậc và tên hỏi tôi:

- Trung Úy cần gì em giúp.

- Anh muốn đến dinh Tư Lệnh Phó.

- Được rồi để em đưa ông thầy đi.

Anh lính lấy chiếc Honda màu đỏ chạy đến và nói:

- Đi Honda tiện hơn Trung Úy.

Rồi anh chở tôi về hướng dinh Tư Lệnh Phó, rẽ vào dinh anh đậu cách đây khoảng 10 mét bên lề đường.

Dinh Tư Lệnh Phó, trước và sau có cổng ra vào bằng cửa sắt, xung quanh xây tường cao độ 2 mét. Cửa trước đối diện với dinh Tỉnh Trưởng, cửa sau quay ra mặt đường. Cửa trước và sau đều đóng và khóa chặt, từ cửa trước nhìn vào tôi đi sát hông tường bên phải, có một cây ổi mọc từ phía trong xòe nhánh phủ ra bên ngoài. Trong dinh im lặng không một tiếng động, tôi gọi lớn:

- Nghĩa ơi Nghĩa, Phúc ơi Phúc, tao là Danh.

Tôi gọi 4-5 lần nhưng vẫn thấy im lặng không có tiếng trả lời. Tôi linh cảm không ổn, tôi gọi tiếp và quay lại định trở về, tôi thàn nói không lẽ mình bỏ cuộc. Tôi nói qua với anh lính đậu bên kia đường:

- Anh ráng chờ tôi một chút.

Bất chợt có tiếng nổ đùng, có tiếng xô xao, tiếp theo là những tiếng khóc. Tôi chạy lại vách tường có nhánh cây ổi xòe ra, tôi quyết định đu nhánh ổi này nhảy vào, tay phải níu nhánh ổi, tay trái vịn vào vách tường miệng liên tục la lớn:

- Tôi Trung Úy Danh đừng bắn, tôi Trung Úy Danh đừng bắn.

Miệng la tay níu kéo leo vào, tôi lên được đỉnh tường theo đà cây ổi tuột xuống đất. Vừa gặp tôi, anh Nghĩa vừa khóc vừa nói:

- Chuẩn Tướng tự sát chết rồi Danh.

- Lúc nào?

- Mới đây, chắc có lẽ hồi nãy Danh nghe tiếng súng nổ.

Anh nói tiếp:

- Chuẩn Tướng vừa tập họp anh em binh sĩ lại, dặn dò lần cuối cùng, rồi vào phòng đóng cửa lại và bắn vào ngực tự sát. Bà Tướng chạy theo ngăn không kịp.

Tôi đến cửa, thấy cửa phòng hé mở, tôi xô nhẹ cánh cửa bước vào, tôi thấy tướng Hung nằm bất động trên giường, bà Hung đang ôm trùm Tư Lệnh Phó khóc, còn hai đứa con nhỏ đứng ké bên vô tư lự như không có gì xảy ra, ké bên những anh lính đang sụt sùi khóc. Tôi quay ra nói với anh Nghĩa:

- Thôi Danh đi về.

Tôi không nói anh Nghĩa mở tã số máy PRC-25 gì nữa, chuẩn tướng đã chết rồi. Tôi tình hình rối ren, bần rộn, tôi không nhớ mở cửa, tôi trèo cây ổi lên đầu tường rồi nhảy ra ngoài. Xuống đến mặt đất, tôi suy nghĩ lung tung về cái chết của Tư Lệnh Phó. Nếu Tư Lệnh hay được thì ra sao? Tôi vừa suy nghĩ vừa cúi đầu bước đi đến anh lính đậu xe Honda lúc nãy. Trời! xe và người biến đâu mất, tôi đảo mắt nhìn quanh vẫn không thấy, chắc anh bỏ đi rồi, tôi không trách anh, anh đã giúp tôi như vậy cũng đủ lắm rồi. Tôi lợi bộ từ đây cặp theo lộ Hòa Bình đi thẳng về dinh, trên đường phố vắng hoe không một bóng người lai vãng, chỉ có những mảnh giấy vụn vạt bừa bãi đầy đường, thỉnh thoảng bay tứ tung theo cơn gió.

Tôi đi bộ mất trên 15 phút về đến dinh, anh lính vệt từng vòng kềm gai tôi đi vào rồi kéo lại vị trí cũ. Tôi đi nhanh về phía sau vào trailer để trình Tư Lệnh sự việc đã xảy ra, vừa thấy Tư Lệnh tôi vội vã nói:

- Trình Thiếu Tướng em đến dinh Tư Lệnh Phó, đến nơi ông vừa tự sát chết, Tư Lệnh Phó đã bắn vào ngực.

- Tướng Hung chết hả? Chết làm chi?

Tư Lệnh chỉ nói vậy. Tôi trở ra về nơi làm việc, ngồi trên sofa suy nghĩ liên miên. Tư Lệnh Phó đã tự sát chắc Tư Lệnh sẽ tự sát theo. Tôi xuống nhà

gặp Trung Úy Việt và nói Tư Lệnh Phó đã tạt sạt còn Thiếu Tướng không biết thế nào? Làm sao bây giờ? Hai đứa tôi không tìm ra câu trả lời.

Lúc này khoảng 11 giờ đêm, vì lo lắng cho Tư Lệnh nên cứ khoảng 15 hay 20 phút tôi vào trailer một lần. Mỗi lần vào liếc nhìn, tôi thấy Tư Lệnh nằm nghỉ nhưng giày vẫn còn mang, tôi lại đỡ lo phần nào. Lần khác vào, Tư Lệnh ngồi dậy đi về hướng tôi và hỏi:

- Có gì không?

- Em vào xem Thiếu Tướng có sai bảo gì không?

Tư Lệnh nói:

- Sao em không đi ngủ đi! khuya rồi.

Tôi thỏ thẻ nói:

- Trình Thiếu Tướng, nếu VC vào dinh tụi em đánh không Thiếu Tướng?

- Thôi đừng đánh nhau, họ vào để tôi ra nói chuyện.

Tôi rời trailer đi ra ngoài. Khoảng 10 phút sau, Tư Lệnh ra phòng làm việc tôi đưa một gói hình chữ nhật dài độ 2 tấc, rộng 1 tấc, dày 5 phân và nói:

- Danh cát tiền này dành để xài (có thể đây là tiền lương của Thiếu Tướng không dùng để dành).

Đưa gói giấy xong, Tư Lệnh đi vào trailer, tôi tò mò hé mở gói này, bên trong toàn bạc 500, tôi đoán chừng trên 400 ngàn đồng và tôi để vào ngăn kéo nơi bàn làm việc. Tôi tiếp tục rón rén vào trailer để quan sát, sợ Tư Lệnh tạt sạt.

Khoảng 12 giờ 30 khuya, Tư Lệnh ra gặp tôi nói:

- Sao Danh không đi ngủ? Thức cả đêm à.

- Dạ em ngủ không được.

Tư Lệnh móc từ trong túi ra một khẩu súng nhỏ, ngắn hơn gan tay và nói:

- Danh cất khẩu súng này dành để hộ thân.

Tôi nhận khẩu súng bỏ vào ngăn kéo chung với gói tiền lúc nãy. Tôi xuống nói chuyện với anh Việt và anh Hộ: “Thiếu Tướng đã cho tôi súng, không

hiểu Tư Lệnh có ý định gì?” Chúng tôi bàn luận với nhau và có linh cảm là Thiếu Tướng đang sắp xếp một việc gì đó.

Khoảng sau 1 giờ sáng, anh lính gác hồ hải chạy vào gặp tôi:

- VC tự động mở cửa vào dinh.

- Anh bảo họ chờ tôi một chút.

Tôi vội vã vào trailer để gặp Tư Lệnh, tôi thấy Tư Lệnh nằm nghỉ. Tôi trình:

- Trình Thiếu Tướng, bọn VC đang vào dinh.

- Bảo họ chờ tôi ra nói chuyện.

Tôi đi nhanh ra trước cổng dinh, lúc bấy giờ tôi vẫn mặc áo thun, quần lính, mang giày. Gần đến cổng dinh, tôi thấy lộ nhỏ 6-7 người đang vệt kềm gai đi vào hướng cửa dinh. Đến gần, tôi thấy 4 nam, 1 nữ có vấn đầu tóc lũng lảng phía sau ót và một em bé độ 10 tuổi. Nam trang bị 1 khẩu AK, một người mang khẩu Carbin, một người mang súng lục (súng loại cảnh sát sử dụng) số còn lại tay không, không mang giấy tờ hay máy móc gì cả. Nhóm người này tuổi dưới 40, đến vòng kềm gai thứ ba từ ngoài vào, còn hai vòng nữa từ cửa dinh ra, tôi vệt kềm gai và gặp họ tại đây. Một người trong nhóm quay qua hỏi tôi:

- Anh làm gì ở đây?

Tôi nói:

- Tôi làm quân gia.

Tôi nói trớ, không dám nói là tùy viên sợ bọn chúng bắn. Người mang khẩu AK hỏi tiếp:

- Anh cấp bậc gì?

- Tôi Trung Sĩ.

Bất chợt người mang AK lên đạn đưa mũi súng vào phía sườn tôi và nói:

- Đi.

Tôi lúc bấy giờ hồn phi phách tán, chết là cái chắc. Trong nhóm có người nói:

- Ở đây nó làm lớn không hà, tính nó đi.

Bọn chúng từ từ hướng vào cửa dinh, đến gần cột cờ, đưa trẻ con ôm chầm lấy khẩu súng đồng thời Pháp, súng đặt dưới chân cột cờ để làm kiếng, đưa trẻ reo lên:

- Súng ngộ và đẹp quá.

Chị bới tóc tiếp theo:

- Nhờ có dịp này mới được vào dinh Tướng.

Tôi nghe và thấy những việc trên cõi lòng se lại. Bất chợt, nhóm người này dừng lại, người mang khẩu AK hát mặt ra dấu tôi đi qua hướng nhà bếp, ngang qua phòng ngủ của tôi. Chết rồi, chắc bọn chúng bắn mình ở đây, tôi chậm chậm bước đi, đầu ngoái lại cửa vô dinh. Tôi thấy Tư Lệnh bước ra, đẩy nhẹ cánh cửa (cửa lưới chắn ruồi trước khi vào phòng làm việc). Bọn người này bảo tôi dừng lại, ba người bước vào phòng (một người tay không, một người mang khẩu B-38, một người mang khẩu Carbin). Số còn lại lảng vảng phía ngoài, người mang AK vẫn hướng súng về phía tôi. Khoảnh khắc, Trung Sĩ Hộ từ phòng Thiếu Tướng đang nói chuyện với VC chạy đến tôi nói:

- Thiếu Tướng bảo Trung Úy lấy thuốc lá hút.

Có cơ vào gặp Tư Lệnh, người mang AK bỏ thông súng xuống, tôi lạng lẽ bước đi, nhưng sợ hãi nó đằng sau bắn tới. Vô sự, thế là thoát nạn, vào phòng tôi mở ngăn tủ lấy gói thuốc capstan đầu lọc mời Thiếu Tướng một điếu, 3 người mỗi người một điếu (Tư Lệnh hút thuốc 3 số 555 nhưng thỉnh thoảng hút thuốc capstan đầu lọc). Tôi thấy Tư Lệnh ngồi trên sofa băng dài, người tay không ngồi trên ghế nhỏ đối diện Tư Lệnh, người mang khẩu B-38 ngồi dưới sàn nhà, tay cầm khẩu súng để trên đầu gối mũi súng hướng về phía Tư Lệnh, còn người mang khẩu carbin đứng ngay cửa phòng tư thế tác chiến.

Xong nhiệm vụ tôi bước ra ngoài, người mang AK vẫn ở thế tác chiến nhưng không để ý đến tôi nữa. Trên dưới mười phút nói chuyện, nhóm

người này rời dinh ra về, tôi vào phòng thấy Tư Lệnh vừa đứng dậy bước ra ngoài với khuôn mặt buồn buồn, nhìn trên sofa tôi thấy điều thuốc của Thiếu Tướng còn cháy dở dang, mới 1/3 điều nằm trên sofa bốc khói làm lung một lỗ nhỏ, tôi lấy vất đi. Cuộc nói chuyện này chỉ đơn phương, không có viết giấy tờ hay ký tên gì cả cũng không có máy móc khi hai bên gặp nhau. Tư Lệnh vào trailer nằm nghỉ, tôi vào lần nữa thấy Tư Lệnh nằm yên, chắc Tư Lệnh đã mệt. Trong suốt đêm 30 tháng 4, Tư Lệnh và tôi hầu như không ngủ, khoảng 3 giờ sáng, tôi rón rén vào phòng Tư Lệnh lần nữa, thấy Tư Lệnh đang nằm yên không biết ngủ hay thức vì trong lúc nằm nghỉ vẫn mang cặp kính đen. Tôi cũng quá mệt ra phòng làm việc ngả lưng trên sofa một chút, vang vang bên tai những loạt AK nổ liên hồi, chắc đối phương nổ súng mừng chiến thắng.

Trong lúc nửa tỉnh nửa mê bỗng nghe tiếng chuông “boong, boong, boong”, tôi bật mình ngồi dậy, nhìn đồng hồ thấy hơn 6 giờ, qua đến bàn Phật, tôi thấy 3 cây nhang Tư Lệnh đã đốt và cắm sẵn trên lu hương khói bay nghi ngút. Tư Lệnh mặc quân phục hằn hoi đang nghiêng mình xá Phật. Tôi vội đi nhanh làm vệ sinh cá nhân, xong mặc quân phục vào và đến đứng nghiêm chào Thiếu Tướng. Thiếu Tướng đưa tay lên cỡ tầm ngực đáp lại và hỏi:

- Đêm qua, Danh ngủ được không?

- Mệt quá em nằm nghỉ một chút.

Tư Lệnh vẫn ngồi trên sofa nơi phòng thờ Phật, tôi đi sang qua phòng làm việc. Một lúc sau, Tư Lệnh đến bên tôi hỏi:

- Gặp Tướng Trường được không hè?

Lúc này khoảng 6 giờ 30 sáng.

- Dạ ... dạ ...

Tôi áp ứng trả lời:

- Hồi chiều tối hôm qua ở trên lầu em thấy Tướng Trường chạy xe jeep ngang qua dinh.

Tur Lệnh nói tiếp:

- Có phải Tướng Trường không?
- Em ở trên lầu hơi xa, em thấy giống Tướng Trường.
- Thôi đừng đi tìm, kéo bị chúng bắt.
- Dạ.

Rồi Tur Lệnh đi ra sau vào trailer, một lát sau Tur Lệnh đi ra hai tay xách hai vali gặp tôi và anh Việt ngay ở cửa ra vào phòng thờ Phật. Tur Lệnh đưa cho tôi một cái màu cam, còn Trung Úy Việt một cái màu đen hay nâu tôi không nhớ rõ. Tur Lệnh buồn buồn nói:

- Danh giữ cái này, Việt giữ cái này.

Tur Lệnh chỉ nói ngắn gọn không nói thêm gì, hình như cổ ông nghẹn lại.

Tur Lệnh vội bước đi, cách vài bước Tur Lệnh quay lại nói tiếp:

- À quên chìa khóa.

Rồi Tur Lệnh đi thẳng về sau vào trailer, một lúc sau trở ra trao cho tôi hai chìa khóa và nói:

- Cái này của Danh, cái này của Việt.

Tôi linh tính sắp có điều gì sẽ xảy ra. Tur Lệnh chậm chậm bước theo nấc thang lên tầng trên, tôi và anh Việt nối bước theo sau. Tur Lệnh ra sân thượng, đứng sát bên lan can, mắt nhìn ra lộ Hòa Bình trước cửa dinh, tôi đứng bên tay phải Tur Lệnh, anh Việt đứng bên trái. Trước lộ vài xe qua lại, người thưa thớt vắng vẻ như chiều 30 Tết. Bất chợt, Thiếu Tướng bật khóc. Dù cố nén tiếng khóc không bật thành tiếng, nhưng những giọt nước mắt cuộn tròn chảy dài trên khuôn mặt đau buồn vì nước mắt nhà tan. Tôi cũng khóc theo, anh Việt cũng vậy, ba người đứng ở đây mặc cho nước mắt tự do tuôn chảy. Tôi nghĩ Tur Lệnh đi ngoại quốc hết kịp rồi, tới đây VC có bắt Tur Lệnh không? Có làm hỗn bắn Tur Lệnh không? Nếu sự việc xảy ra thì phải giải quyết làm sao? Tôi đang mênh mang suy nghĩ, Tur Lệnh xoay lưng chậm chậm theo bậc thang xuống tầng dưới.

Tur Lệnh sắp tự sát

Từ ngoài nhìn vô bàn Phật, Tư Lệnh ngồi trên ghế sofa phía bên phải, đôi mắt đăm chiêu nhìn lên bàn thờ. Anh Việt bước ra cửa về thăm vợ con còn Trung sĩ Hộ đang thập thò trước cửa. Tư Lệnh đứng dậy đến bàn thờ lấy ba cây nhang đốt, xá ba xá cắm vào lư hương, gõ ba tiếng chuông “boong, boong, boong” xong xá 3 xá tiếp xong Tư Lệnh về ngồi nơi cũ, hai tay để trên thành gỗ sofa nhịp nhịp như không có chuyện gì sắp xảy ra. Bất chợt, Tư Lệnh xoay qua bảo tôi:

- Danh ra ngoài bảo Việt dẫn vợ con đi đi.

- Dạ.

Tôi tôi thăm nghĩ Tư Lệnh và tôi độc thân chắc Tư Lệnh nghĩ cách khác. Tôi đẩy nhẹ cánh cửa bước ra sân hướng về phòng Trung Úy Việt. Tôi vừa đi khỏi cột cờ một chút nghe tiếng nổ “đùng” phát ra từ hướng bàn thờ Phật, tôi xoay người trở lại chưa kịp bước thì Trung Sĩ Hộ thất thanh chạy la lên:

- Đại Úy ơi! Đại Úy ơi! Thiếu Tướng tự sát chết rồi.

Trong lúc sợ hãi, anh Hộ gọi tôi là Đại Úy. Tôi chạy nhanh vào thấy cảnh tượng hãi hùng chưa bao giờ gặp. Tư Lệnh ngã ngửa hơi lệch về phía sau sofa, đầu nghiêng về bên trái, khẩu Colt-45 vẫn còn trong tay buông thõng xuống lòng Tư Lệnh nhưng những ngón tay cầm súng đã rời lỏng, đầu đạn xuyên qua màng tang phải qua trái, ngược mắt nhìn lên trần nhà. Tư Lệnh chưa chết, nhưng nói không được, giật run rẩy người, miệng há hốc, từ trong cổ họng nấc lên tiếng “khọc, khọc, khọc” từng chập và từ từ nhỏ dần. Anh Hộ thấy vậy vội nói:

- Mình chở Thiếu Tướng đi bệnh viện.

Tôi cũng ôm chầm lấy xác ông vừa khóc vừa nói:

- Chắc trễ rồi, vết thương ở đầu vô phương cứu chữa, hơn nữa Thiếu Tướng đã quyết định tự sát. Hèn chi hôm qua Thiếu Tướng đi thăm anh em thương binh ở bệnh viện Phan Thanh Giản rất lâu và nói với anh em thương binh là: “Qua ở lại với các em.”

Anh Hộ nói tiếp:

- Em đâu dám đến gần Thiếu Tướng. Đứng ở ngoài cửa em chỉ thấy lưng Thiếu Tướng. Em thấy Thiếu Tướng móc từ trong túi ra, em tưởng Thiếu Tướng lấy thuốc hút, nào ngờ Thiếu Tướng móc khẩu súng và tự sát liền, em chạy lại đâu kịp.”

Vừa nói anh Hộ khóc nức nở, chúng tôi vẫn ôm choàng lấy Tư lệnh khóc. Trong lúc bối rối và hết hồn, tôi đâu có tâm trí để xem đồng hồ, khoảng 7 giờ 30 ngày 1 tháng 5 năm 1975.

Khoảng 15 phút sau, Tư Lệnh yên nghỉ, tôi vội chạy về phòng chọn một bộ đồ dân sự, loại củ nhất mặc vào xong đến bên Thiếu Tướng tiếp tục khóc, vài vết máu của Tư Lệnh đã dính vào áo tôi (lúc đi cải tạo, tôi còn giữ áo này về sau cũ tôi đốt bỏ). Tôi nghĩ với chức vụ Tùy Viên, tầm hiểu biết nhỏ hẹp, nếu VC vào tra hỏi tôi ú ớ chúng sẽ bắn ngay, hơn nữa đêm qua bọn chúng lên đạn suýt chút nữa là thịt tôi rồi. Tôi thầm nghĩ, tôi đã theo Thiếu Tướng đến lúc cuối, lúc Thiếu Tướng chết không bỏ đi nửa chừng, như vậy cũng tạm gọi là chung thủy không thẹn với lương tâm, còn việc chôn cất xin Thiếu Tướng tha lỗi vì em không làm tròn bổn phận.

Tôi đến bàn làm việc mở ngăn kéo lấy khẩu súng Thiếu Tướng cho đem qua, đi xuống hầm chứa nước ở dưới chân nhà và liệng bỏ xuống dưới đó. Xong tôi lấy chiếc valy và gói tiền đến phòng bàn thờ Phật. Tôi lấy tấm drap trắng bên phòng ăn choàng đắp lên mình Tư Lệnh. Tư Lệnh vẫn còn nằm ở sofa tôi không di chuyển đi nơi khác.

Tôi quay qua anh Hộ nói:

- Lúc sáng, Thiếu Tướng có cho tôi và anh Việt mỗi người một cái va ly, tôi không biết có gì trong đó, tôi không vợ không con, hơn nữa tình huống như vậy tôi không xài, tôi cho lại anh. Anh mở ra có tiền hay vàng anh xài, còn có giấy tờ hay di chúc gì của Thiếu Tướng anh vui lòng gửi đến gia đình Thiếu Tướng giùm.

Về sau, trong khoảng tháng 5 năm 1975, tôi có xuống tìm gia đình anh Hộ để xem trong chiếc va li của Thiếu Tướng có để lại di chúc gì không? Tôi tìm đến nhà anh ở gần hồ nước Mỹ Tho, thuộc tiểu khu Định Tường (hồ nước, chỗ trực thăng tản thương lên xuống cho thương binh lúc chiến tranh). Anh Hộ đã đi làm ăn xa không có nhà, có chị Hộ cùng các con, tôi nói gia đình của Thiếu Tướng muốn xem trong va li có giấy tờ gì quan trọng không? Nhất là có di chúc gì của Thiếu Tướng để lại không còn tiền bạc vòng vàng gì nếu có anh chị giữ lại nuôi con, gia đình Thiếu Tướng không để ý chuyện đó. Chị Hộ nói:

- Trong va li không có gì quan trọng, không có giấy tờ hay di chúc gì của Thiếu Tướng để lại cả. Sau đó tôi ở lại ăn một bữa cơm và nghỉ đêm ở đó, sáng hôm sau tôi từ giã chị Hộ về Sài Gòn. Trước khi đi, chị trao cho tôi một cái đồng hồ loại đeo ở cổ, chị nói đã tìm thấy trong va li, bảo tôi giữ lấy để làm kỷ niệm. Chiếc đồng hồ có dây dài như dây chuyền màu trắng bằng i nóc, mặt đồng hồ hình con sò giống như con sò vẽ quảng cáo ở các cây xăng Shell. Tôi cầm lấy và cất giữ trên 10 năm, sau đó hư máy hết chạy.

Sau khi đưa cho anh Hộ va li xong, tôi bước ra hướng nhà bếp đi thẳng, cuối có cửa nhỏ thông qua hăng bia và nước ngọt của Pháp, tôi lần theo hẻm nhỏ sát chân tường đi ra ngoài đường. Tôi đứng phía bên này đường Hòa Bình, bên kia đường tôi thấy trên dưới 10 gia đình vợ con binh sĩ đứng nhón nhác nhìn về phía Dinh, chắc chòng con họ đang ở trong Dinh. Tôi gọi:

- Các chị qua đây tôi bảo.

Mọi người đứng yên, có thể tôi gọi nhỏ hay là họ ngần ngại. Một lần nữa tôi gọi:

- Các chị qua đây tôi cho tiền các chị.

Rồi một người, hai người rồi cả nhóm bước qua lộ đứng bên lề đường. Tôi nói nhanh sợ VC đến nhìn thấy tưởng tôi tuyên truyền sẽ gây bất lợi cho tôi. Tôi nói tiếp:

- Đêm qua Thiếu Tướng có cho tôi ít tiền, sáng nay Tư Lệnh đã tự sát chết rồi, hơn nữa tình thế hỗn loạn chắc chắn chồng các chị chưa lãnh lương được, vậy các chị lấy ít tiền này để xài, nuôi con hay về quê.

Nói xong tôi đưa gói bạc cho một người trong nhóm:

- Các chị chuyền nhau lấy một ít đừng có ngại.

Nhóm người này xúm nhau chuyền gói bạc, ngắt từng xấp tiền bỏ vào túi, tôi nhìn thấy có người lấy đến hai lần. Người cuối cùng lấy xong, với xấp tiền đã mỏng, họ trả lại tôi, không biết số tiền là bao nhiêu tôi vội bỏ vào túi. Bất chợt có một anh lính đến bên tôi nhỏ nhẹ nói:

- Trung Úy cho em chút đỉnh tiền để em về Long Xuyên.

Tôi đưa xấp tiền còn lại nói:

- Anh lấy đi, chừa lại cho tôi một ít để tôi về Sài Gòn.

Anh lấy xong rồi đưa phần còn lại cho tôi và đề nghị:

- Thôi Trung Úy đi về Long Xuyên với em, ở nơi đó còn yên chưa mất, Trung Úy về đó tiện hơn.

Tôi nói:

- Còn gì nữa, đã mất hết rồi. Tôi còn về Sài Gòn đến gia đình Thiếu Tướng để cho người nhà hay Thiếu Tướng đã chết.

Tôi đã nói chuyện và cho tiền trên 10 phút, cũng may là VC chưa đến Dinh. Tôi đi ngang cổng Dinh, nhìn lần cuối rồi sang bên kia cầu Cái Khế, lên xe đò ra bến xe mới qua bắc Cần Thơ. Trên phà, tôi xé bỏ tất cả những giấy tờ cá nhân, vứt bỏ theo dòng nước gồm căn cước quân nhân, chứng chỉ tại ngũ v.v... Những mảnh giấy trôi bồng bềnh trên mặt nước, những đợt sóng nhồi chìm nổi, những mảnh giấy cố ngoi lên nhưng bị loạt sóng sau phà dìm hẳn xuống mất hút, cũng như cuộc đời binh nghiệp của tôi chấm dứt và mất hút từ đây.

Về Sài Gòn

Tôi theo xe về Sài Gòn, dọc theo Quốc Lộ 4, VC đã ra tua tua ngoài đường, thỉnh thoảng từng nhóm chặn xe lại bảo bỏ vũ khí. Ngoài đồng dọc theo đường, nhìn trong tầm mắt thỉnh thoảng có vài người bị bắn chết nằm tênh hênh, vắt vẻo trên bờ ruộng. Vào phạm vi Sài Gòn cũng ồn ào náo nhiệt, kẻ lo sợ hốt hoảng, người vui chơi hớn hở, nhìn chung tôi đoán biết ai là phe ta, ai là địch.

Với bộ đồ cũ kỹ, nhăn nheo như người dưới quê lên thành phố, tôi xuống bến Xa Cảng gọi Honda ôm về cư xá Lữ Gia để tìm bà Nguyễn Khoa Diệu Liên (cháu của Thiếu Tướng). Gõ cửa, tôi thấy bà Liên ra mở cửa mà tôi nghẹn ngào không nói nên lời, chập sau tôi vừa khóc vừa nói:

- Thiếu Tướng đã tự sát chết rồi.

Bà Liên ôm chầm lấy tôi khóc nức nở. Vào nhà, tôi kể đầu đuôi sự việc đã xảy ra cho bà nghe. Xong bà lái xe chở tôi đến nhà hàng ăn ở về hướng Lăng Cha Cả. Ăn xong, trước khi từ giã, với khuôn mặt hiền hòa đăm lẹ, bà an ủi tôi:

- Thôi sự việc như vậy Danh đừng buồn nữa.

Bà lấy cho tôi 50,000 đồng rồi nói tiếp:

- Mới 1 Tây, bây giờ đang hỗn loạn đi còn được. Danh ra Vũng Tàu trà trộn đi ngoại quốc đi.

- Dạ.

Tôi nhận số tiền bà cho rồi từ giã ra đi. Giã từ bà từ ngày 1 tháng 5 năm 1975 cho đến nay không gặp và không biết tin tức về bà. Tôi không ra Vũng Tàu như bà bảo. Vì gia đình ở quận Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre, ba tôi giữ chức vụ trưởng đồn Nghĩa Quân, không biết bây giờ ông ra sao? Tôi quyết định ở Sài Gòn không tìm đường đi ngoại quốc. Những anh em quân nhân cũ lúc còn ở Sư Đoàn 7 thường tìm tôi để tâm sự, đi ăn cơm hay về nhà ngủ đêm, việc ăn uống ngủ nghỉ các anh tiếp đãi rất nồng hậu, còn chuyện mượn địa chỉ để đăng ký thì không được. Bây giờ chỉ có cách về quê nhà ở

Mỏ Cày, Bến Tre nhưng xứ này là “Quê Hương Đồng Khởi” không hiểu về đó tôi có bị VC thù cá nhân không?

Đột nhiên, tôi chợt nhớ đến nhà của Thiếu Tướng ở số 403 Lê Đại Hành, quận 11 trước cửa trường đua Phú Thọ, tôi có thể đến đây ở và lấy địa chỉ này để đăng ký. Tại nhà riêng của Thiếu Tướng, tôi gặp anh Dục, quản gia ở đây, chúng tôi gặp nhau, mừng mừng tủi tủi. Chúng tôi ở với nhau không lâu. Vì tình trạng kinh tế, anh Dục phải về quê, còn lại tôi ở một mình trong căn nhà này. Quá buồn, tôi mua vé xe ngồi trên xe đi liên tục, mặc cho xe chạy đi đâu thì chạy, trong tay có sẵn chai rượu rẻ tiền, tôi say lúy túy, vừa uống vừa khóc, khóc cho đã, cho vơi nỗi buồn.

Khoảng 12 giờ ngày 6 tháng 5 năm 1975, có hai chiếc xe jeep, một chiếc trang bị súng ống đầy đủ chạy ập vào bao vây nhà của Thiếu Tướng, họ nhảy xuống xe, một người trong nhóm đó gõ cửa hỏi tôi:

- Anh là chủ nhà này?

Tôi nói:

- Không phải, đây là nhà của Tướng Nguyễn Khoa Nam.

- Anh làm gì đây?

- Tôi là tùy viên của Tướng Nguyễn Khoa Nam. Tôi ở đây chờ ngày đi học tập.

- Yêu cầu anh lên xe.

Tôi lên ngồi chiếc xe jeep dẫn đầu, nhìn lại tôi thấy họ xông vào nhà lục soát tùm lum, vất đồ đạc lung tung. Chết rồi bị VC bắt! Chiếc xe chở tôi từ từ lăn bánh về trụ sở phường thuộc Quận 11. Chiếc xe dừng lại, khẩu AK chia bên hông chia sát tôi, họ dẫn tôi vào phường. Vào trong, tôi thấy một ông mẫu người lịch sự, mặt trắng trẻo hơi thấp đang ngồi đó. VC vẫy tay ra dấu tôi ngồi xuống ở đây. Tôi đến bên ông này làm quen hỏi:

- Thưa Chú sao ở đây?

Ông ta nói:

- Tôi là tướng Đỗ Kế Giai, bị họ giữ ở đây.

Tôi trầm nghĩ:

- Chết rồi mình bị nhốt chung với Tướng chắc không khá!

Mỗi lần tôi đi vệ sinh, tên VC cũng đi kèm sát bên theo dõi, nòng khẩu AK vẫn dí vào hông tôi. Đến tối, khoảng 8 giờ, họ dẫn bộ đưa tôi ra phía sau phòng đi xuống một trường học bỏ trống, trước khi vào tôi thấy nơi này rào chằng chịt kềm gai cuộn tròn. Tôi vào cổng gác thứ nhất có người gác hai bên trang bị AK đứng thế tác chiến, họ vừa kéo kềm gai vừa hỏi:

- Anh bị tội gì vô đây?

Tôi trả lời:

- Tôi không biết tội gì. Tôi đang ở nhà Thiếu Tướng Nam, đột nhiên các anh bắt tôi đến đây.

Tôi liếc nhìn họ không hỏi tiếp và họ cười cười, tôi tiếp tục qua vọng gác thứ hai, rồi đến vọng gác thứ ba, người dẫn tôi đi kéo vòng kềm gai rào lại cẩn thận, tôi bước vào khu vực trường học bỏ trống, đi dọc theo hành lang và đến một phòng, họ bảo tôi ngồi trên một băng dài đặt trước cửa phòng, người này vào trong một lát trở ra nói:

- Anh ngồi nơi đây đợi chờ chúng tôi sắp xếp, anh không được đi nơi khác.

- Vâng.

Khoảng 30 phút sau, một người ăn mặc thường phục áo trắng quần tây đen, bỏ áo vào trong đàng hoàng giống như thầy giáo vui vẻ đến bắt tay tôi nói:

- Cuộc chiến tranh xảy ra, anh ở bên này, tôi ở bên kia, ai cũng làm việc, còn sống sót là quý rồi. Anh bị bắt vào đây là do nhân dân chỉ điểm chúng tôi, nói anh đang giữ kho tàng của tướng Nam. Chúng tôi đã đến kiểm tra không phát hiện gì hết, nhân dân chỉ nhằm. Thôi tôi trả tự do cho anh, anh có thể ra đi được.

Tôi mừng quá thoát nạn rồi nhưng chưa đi liền, đề nghị với ông ta:

- Tôi cảm ơn ông đã trả tự do cho tôi nhưng ông có thể cho tôi giấy chứng nhận trả tự do và cho tôi được ở nhà Thiếu Tướng Nam chờ ngày đi học tập.

Ông ta gạt đầu, vào phòng, viết cho tôi tờ giấy nội dung như tôi đã nói.

Tôi trở về nhà lúc nửa đêm, đồ đạc trong nhà vất tứ tung, mấy cây “cane” của Thiếu Tướng đều bị bẻ gãy làm đôi làm ba cùng liệng tứ tung. Nhà bếp, cầu tiêu đều bị đào xới ngổn ngang như heo ủi, vung vãi những viên đạn nho nhỏ. Tôi ở đây được hai ngày, buồn quá tôi đi đến nhà em út lính, sáng đi chiều về ngủ đêm. Những bọn vô gia cư, dân xì ke, quét chợ lượm những khẩu súng của các anh em binh sĩ bỏ lại như carbin, garant, M-16 đi vào nhà của Thiếu Tướng. Bọn chúng xưng là “cách mạng nằm vùng”, dựng súng vào tường rồi lục tủ lạnh lấy thức ăn tôi mua về để trong tủ lạnh ra ăn hết sạch. Thái độ chúng kهنh kiêu nhìn tôi với những cặp mắt cú vọ, lườm lườm như muốn ăn tươi nuốt sống, tệ nhất là bọn chúng lúc nào cũng say rượu. Tôi nghĩ đây là bọn “dựa hơi” nhân lúc hỗn loạn xưng hùng xưng bá chớ không phải dân cách mạng theo như bọn chúng đã nói. Tôi sợ bọn chúng nổi cơn điên bắt ầu thì bỏ mạng nên tôi bỏ nhà này đi xuống ở nhà bà Phước ở sau nhà thờ Thị Nghè một thời gian ngắn rồi sau đó đi cải tạo gần 7 năm trời.

Lê Ngọc Danh

Nguồn:http://viteuu.blogspot.com.au/2013/04/tuong-nguyen-khoa-nam-qua-hoi-ky-cua-si_13.html

Sao lục: **Nam Phong**

Ngày 8/11/4893 – Giáp Ngọ (29/12/2014)

www.vietnamvanhien.net